

**BẢNG ĐẶC TẢ, MA TRẬN, ĐỀ VÀ ĐÁP ÁN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KỲ I
MÔN TIN HỌC – KHỐI 7 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh số 211/QĐ-THCSPĐH ngày 23/9/2025 của trường THCS Phạm Đình Hổ)

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KỲ I – TIN HỌC 7

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											Tổng			Tỉ lệ % điểm	
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn			Biết	Hiểu	Vận dụng				
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng				Biết	Hiểu		Vận dụng
1	Chủ đề A. Máy tính và công đồng	- Vai trò máy tính, công nghệ số trong cộng đồng - Lợi ích và rủi ro - An toàn thông tin cơ bản	1												1			2,5%
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	- Hoạt động tìm kiếm thông tin - Tổ chức dữ liệu - Tìm kiếm trong thư mục - Chia sẻ, trao đổi thông tin	2	4	2	2	1	1	1	1				1	2	1		7,5%
3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	- Quy tắc ứng xử - An toàn và pháp luật số - Quyền riêng tư													3	5	3	52,5%
4	Chủ đề F. Giải quyết	- Tìm kiếm tuân tự	1	2			3	1		1	1		1		1	7	2	37,5%

vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	- Tìm kiếm nhị phân																	
Tổng số câu		4	6	2	2	4	2	1	2	1		1	1	8	13	5	26	
Tổng số điểm		3,0			2,0			2,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10,0	
Tỉ lệ %		30			20			20			30			40	30	30	100	

II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỶ CUỐI KỲ I – TIN HỌC 7

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá													
				TNKQ									Tự luận				
				Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn							
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng		
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	- Ứng dụng CNTT trong học tập, đời sống - Lợi ích và rủi ro khi dùng Internet - Một số quy tắc an toàn cơ bản	- Biết được vai trò của CNTT - Hiểu lợi ích và rủi ro - Vận dụng trong tình huống an toàn số	1													
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	- Tổ chức dữ liệu - Thao tác tìm kiếm - Chia sẻ thông tin	- Biết khái niệm tìm kiếm - Hiểu cách tổ chức thư mục - Vận dụng chọn cách tìm phù hợp	2	4	2	2	1	1	1	1						1
3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	- Quy tắc ứng xử số - Bảo vệ dữ liệu cá nhân - Vi phạm pháp luật trong môi trường số	- Biết quy định cơ bản - Hiểu hậu quả vi phạm - Vận dụng xử lý tình huống														
4	Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính.	- Khái niệm tìm kiếm - Minh họa hoạt động tìm kiếm - So sánh 2	- Biết thuật toán cơ bản - Hiểu sự khác nhau - Vận dụng tìm lời giải	1	2			3	1		1	1		1			

	phương pháp													
	Tổng số câu	4	6	2	2	4	2	1	2	1		1	1	
	Tổng số điểm	3,0		2,0		2,0		3,0						
	Tỉ lệ %	30		20		20		30						

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

DUYỆT CỦA NHÓM TRƯỞNG CM

Bình Tiên, ngày 02 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI RA ĐỀ

Nguyễn Thu Thảo

Trịnh Quốc Vũ

Nguyễn Thị Thu Hà

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm) Chọn một đáp án đúng nhất cho mỗi câu.

Câu 1. Máy tính mang lại lợi ích gì cho cộng đồng? (Nhận biết – Chủ đề A)

- A. Giảm khả năng giao tiếp. B. Hỗ trợ học tập và làm việc.
C. Làm mọi người ít sáng tạo hơn. D. Tăng rủi ro không thể kiểm soát.

Câu 2. Thư mục dùng để làm gì? (Nhận biết – Chủ đề C)

- A. Lưu trữ các tập tin theo nhóm. B. Tự động xoá dữ liệu.
C. Tăng tốc độ mạng. D. Thay đổi kích thước tập tin.

Câu 3. Khi tìm kiếm thông tin trên máy tính, ta nên? (Thông hiểu – Chủ đề C)

- A. Tìm từng file một theo cảm tính. B. Dùng chức năng Search trong hệ điều hành.
C. Tạo thật nhiều file để dễ tìm. D. Không cần quan tâm tên file.

Câu 4. Trong tìm kiếm tuần tự, máy tính sẽ? Nhận biết – Chủ đề F)

- A. Kiểm tra từ giữa dãy. B. Kiểm tra từng phần tử theo thứ tự.
C. Chia đôi dãy nhiều lần. D. Bỏ qua các phần tử đầu.

Câu 5. Một hành vi, vi phạm pháp luật trong môi trường số là? (Thông hiểu – Chủ đề D)

- A. Chia sẻ ảnh cá nhân khi được phép. B. Đăng tải thông tin riêng tư của người khác.
C. Hỏi trước khi mượn thiết bị. D. Tự bảo vệ tài khoản.

Câu 6. “Dấu hiệu đáng ngờ” trong an toàn số là? (Thông hiểu – Chủ đề D)

- A. Email từ bạn bè. B. Liên kết lạ yêu cầu thông tin cá nhân.
C. Trang web quen thuộc. D. Tài liệu do giáo viên gửi.

Câu 7. Để bảo vệ dữ liệu cá nhân, em nên làm gì? (Vận dụng – Chủ đề D)

- A. Công khai ngày sinh và mật khẩu. B. Thiết lập mật khẩu mạnh.
C. Chia sẻ thông tin với người lạ. D. Lưu mật khẩu trong ghi chú công khai.

Câu 8. Tìm kiếm nhị phân yêu cầu dữ liệu phải thế nào? (Thông hiểu – Chủ đề F)

- A. Ngẫu nhiên. B. Sắp xếp tăng hoặc giảm.
C. Không được sắp xếp. D. Trộn lẫn chữ & số.

Câu 9. Ưu điểm của tìm kiếm nhị phân là gì? (Thông hiểu – Chủ đề F)

- A. Tìm nhanh hơn tìm kiếm tuần tự. B. Dùng được cho mọi dãy.
C. Không cần so sánh. D. Không cần dữ liệu đầu vào.

Câu 10: Khi tham gia bình luận trong nhóm lớp, để giao tiếp số văn minh, em nên làm gì? (Vận dụng – Chủ đề D)

- A. Viết bình luận xúc phạm khi không đồng ý. B. Bình luận lịch sự, tôn trọng người khác.
C. Gửi tin nhắn spam để thu hút chú ý. D. Tự ý đăng thông tin riêng tư của bạn.

Câu 11. Chia sẻ thông tin an toàn nghĩa là? (Thông hiểu – Chủ đề D)

- A. Gửi mọi thứ cho tất cả mọi người. B. Chỉ chia sẻ khi cần thiết.
C. Chia sẻ để nhận nhiều like. D. Chia sẻ thông tin người khác.

Câu 12. Mục đích chính của tổ chức file trong máy tính là gì? (Nhận biết – Chủ đề C)

- A. Làm đẹp giao diện. B. Dễ tìm kiếm và quản lí.
C. Giảm dung lượng máy. D. Tăng tốc độ bàn phím.

Trắc nghiệm đúng – sai (2,0 điểm)

Câu 13 (1,0 điểm). Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về an toàn thông tin? (**2 Nhận biết, 1 Thông hiểu, 1 Vận dụng – Chủ đề D**)

Nội dung	Đúng	Sai
Không nên bấm vào liên kết lạ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Có thể chia sẻ mật khẩu cho bạn thân.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Cập nhật phần mềm giúp tăng an toàn.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Mọi email đều an toàn nếu có tên người gửi.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Câu 14 (1,0 điểm). Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về tìm kiếm dữ liệu? (**1 Nhận biết, 2 Thông hiểu, 1 Vận dụng – Chủ đề F**)

Nội dung	Đúng	Sai
Tìm kiếm tuần tự phù hợp với dãy nhỏ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tìm kiếm nhị phân cần dữ liệu đã sắp xếp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tìm kiếm tuần tự nhanh hơn nhị phân.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nhị phân chia đôi dãy mỗi lần tìm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Trả lời ngắn (2,0 điểm)

Câu 15 (0,5 điểm). Em hãy nêu một quy tắc ứng xử văn minh trên mạng. (**Nhận biết – Chủ đề D**)

Câu 16 (0,5 điểm). Theo em, một nguy cơ khi chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng là gì? (**Thông hiểu – Chủ đề D**)

Câu 17 (0,5 điểm). Khi nào dùng thuật toán tìm kiếm nhị phân? (**Thông hiểu – Chủ đề F**)

Câu 18 (0,5 điểm). Một thư mục có 20 tệp, tên tệp không theo thứ tự. Em muốn tìm một tệp có tên “BaoCao.docx”. Em nên dùng thuật toán nào? Vì sao? (**Vận dụng – Chủ đề F**)

ĐỀ BÀI PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Một bạn đăng hình ảnh lớp lên mạng xã hội mà không xin phép các bạn trong hình. Em hãy trình bày: (**Vận dụng – Chủ đề D**)

a/ Hành vi này vi phạm điều gì?

b/ Hậu quả có thể xảy ra? Em sẽ khuyên bạn điều gì để ứng xử văn minh trong môi trường số?

Câu 2 (1,0 điểm). Thực hiện thuật toán tìm kiếm nhị phân để tìm số 29 trong danh sách [5, 17, 20, 29, 42, 76]. Đầu ra của thuật toán là? (**Thông hiểu – Chủ đề F**)

-----Hết-----

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm

ĐỀ BÀI PHẦN TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm) *Chọn một đáp án đúng nhất cho mỗi câu.*

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)

Câu 1. Lợi ích của công nghệ số trong học tập là gì? (Nhận biết – Chủ đề A)

- A. Làm học sinh mất tập trung. B. Giúp học trực tuyến hiệu quả.
C. Làm giảm tinh thần tự học. D. Chỉ dùng để giải trí.

Câu 2. Tập tin là gì? (Nhận biết – Chủ đề C)

- A. Tập hợp dữ liệu được lưu trữ. B. Một ứng dụng.
C. Một thư mục. D. Một trang web.

Câu 3. Khi đặt tên file, em nên? (Thông hiểu – Chủ đề C)

- A. Dùng ký tự đặc biệt (*, ?, /) B. Đặt tên rõ ràng, dễ nhớ.
C. Đặt toàn chữ số. D. Đặt trống tên.

Câu 4. Tìm kiếm nhị phân hoạt động bằng cách nào? (Nhận biết – Chủ đề F)

- A. Kiểm tra tuần tự. B. Chia dãy làm hai phần liên tục.
C. Loại bỏ phần tử đầu. D. So sánh ngẫu nhiên.

Câu 5. Hành vi nào sau đây là giao tiếp văn minh? (Thông hiểu – Chủ đề D)

- A. Chế giễu người khác. B. Gửi tin nhắn xúc phạm.
C. Dùng lời lẽ lịch sự. D. Tung tin đồn thất thiệt.

Câu 6. Một dấu hiệu nghi ngờ trang web lừa đảo là gì? (Thông hiểu – Chủ đề D)

- A. Địa chỉ https rõ ràng. B. Yêu cầu nhập mật khẩu bất ngờ.
C. Có biểu tượng ổ khóa. D. Giao diện đơn giản.

Câu 7. Để tránh vi phạm pháp luật số, em nên làm gì? (Vận dụng – Chủ đề D)

- A. Tự ý đăng tải tài liệu bản quyền. B. Tôn trọng quyền riêng tư người khác.
C. Sao chép phần mềm trái phép. D. Dùng tài khoản giả mạo.

Câu 8. Tìm kiếm tuần tự phù hợp khi nào? (Thông hiểu – Chủ đề F)

- A. Dữ liệu rộng. B. Dữ liệu ít và không sắp xếp.
C. Dữ liệu lớn và đã sắp xếp. D. Không cần chính xác.

Câu 9. Tìm kiếm nhị phân nhanh hơn tìm kiếm tuần từ vì? (Thông hiểu – Chủ đề F)

- A. Không cần chia dãy. B. Loại bỏ một nửa số phần tử mỗi lần tìm.
C. Kiểm tra toàn bộ dãy. D. Không cần so sánh.

Câu 10: Khi tham gia bình luận trong nhóm lớp, để giao tiếp số văn minh, em nên làm gì? (Vận dụng – Chủ đề D)

- A. Viết bình luận xúc phạm khi không đồng ý. B. Bình luận lịch sự, tôn trọng người khác.
C. Gửi tin nhắn spam để thu hút chú ý. D. Tự ý đăng thông tin riêng tư của bạn.

Câu 11. Chia sẻ thông tin hợp lí là gì? (Thông hiểu – Chủ đề D)

- A. Chia sẻ mọi thứ để tăng tương tác. B. Chỉ chia sẻ khi phù hợp và có sự cho phép.
C. Không cần suy nghĩ. D. Chia sẻ thông tin nhạy cảm của bạn bè.

Câu 12. Lợi ích của việc tổ chức file theo thư mục là? (Nhận biết – Chủ đề C)

A. Giúp phân loại dữ liệu khoa học

B. Làm máy nhanh hơn

C. Giảm dung lượng ổ cứng

D. Tự động sửa lỗi

Trắc nghiệm Đúng – Sai (2,0 điểm)

Câu 13 (1,0 điểm). Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về an toàn thông tin? (**2 Nhận biết, 1 Thông hiểu, 1 Vận dụng – Chủ đề D**)

Nội dung	Đúng	Sai
Tôn trọng người khác khi bình luận là đúng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Có thể lấy ảnh người khác đăng lên mạng tùy ý.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ngôn ngữ lịch sự giúp giao tiếp hiệu quả.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Chế giễu người khác là hành vi chấp nhận được.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Câu 14 (1,0 điểm). Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về tìm kiếm dữ liệu? (**1 Nhận biết, 2 Thông hiểu, 1 Vận dụng – Chủ đề F**)

Nội dung	Đúng	Sai
Tìm kiếm tuần tự kiểm tra từng phần tử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tìm kiếm nhị phân cần danh sách có thứ tự.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nhị phân nhanh hơn tuần tự trong dãy lớn.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tuần tự luôn nhanh hơn nhị phân.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Trả lời ngắn (2,0 điểm)

Câu 15 (0,5 điểm). Em hãy nêu một quy tắc ứng xử văn minh trên mạng. (**Nhận biết – Chủ đề D**)

Câu 16 (0,5 điểm). Theo em, một nguy cơ khi chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng là gì? (**Thông hiểu – Chủ đề D**)

Câu 17 (0,5 điểm). Khi nào dùng thuật toán tìm kiếm nhị phân? (**Thông hiểu – Chủ đề F**)

Câu 18 (0,5 điểm). Một thư mục có 20 tệp, tên tệp không theo thứ tự. Em muốn tìm một tệp có tên “BaoCao.docx”. Em nên dùng thuật toán nào? Vì sao? (**Vận dụng – Chủ đề F**)

ĐỀ BÀI PHÂN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Lớp em sử dụng nhóm chat chung. Một bạn đăng thông tin riêng tư của người khác lên nhóm mà chưa xin phép. Em hãy: (**Vận dụng – Chủ đề D**)

a/ Nêu hành vi sai phạm.

b/ Phân tích rủi ro? Đề xuất cách ứng xử văn minh, đúng pháp luật?

Câu 2 (1,0 điểm) Thực hiện thuật toán tìm kiếm tuần tự để tìm số 14 trong danh sách [8, 2, 15, 14, 38, 92]. Đầu ra của thuật toán là? (**Thông hiểu – Chủ đề F**)

-----Hết-----

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN
ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KỲ I – TIN HỌC 7

ĐỀ 1

PHẦN TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)

- Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm.
- Các trường hợp không tính điểm: tô từ 02 đáp án trở lên, tô không rõ đáp án, không tô đáp án nào.

1	(A)	(B)	(C)	(D)	4	(A)	(B)	(C)	(D)	7	(A)	(B)	(C)	(D)	10	(A)	(B)	(C)	(D)
2	(A)	(B)	(C)	(D)	5	(A)	(B)	(C)	(D)	8	(A)	(B)	(C)	(D)	11	(A)	(B)	(C)	(D)
3	(A)	(B)	(C)	(D)	6	(A)	(B)	(C)	(D)	9	(A)	(B)	(C)	(D)	12	(A)	(B)	(C)	(D)

Trắc nghiệm đúng – sai (2,0 điểm)

- Một lựa chọn đúng đạt 0,1 điểm.
- Hai lựa chọn đúng đạt 0,25 điểm.
- Ba lựa chọn đúng đạt 0,5 điểm.
- Bốn lựa chọn đúng đạt 1,0 điểm.
- Không tính điểm khi: chọn cả 02 đáp án đúng và sai, không chọn đáp nào.

Câu 13. Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về an toàn thông tin?

Nội dung	Đúng	Sai
Không nên bấm vào liên kết lạ.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Có thể chia sẻ mật khẩu cho bạn thân.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Cập nhật phần mềm giúp tăng an toàn.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Mọi email đều an toàn nếu có tên người gửi.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Câu 14. Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về tìm kiếm dữ liệu?

Nội dung	Đúng	Sai
Tìm kiếm tuần tự phù hợp với dãy nhỏ.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tìm kiếm nhị phân cần dữ liệu đã sắp xếp.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tìm kiếm tuần tự nhanh hơn nhị phân.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Nhị phân chia đôi dãy mỗi lần tìm.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Trả lời ngắn (2,0 điểm)

	Đáp án gợi ý	Điểm
Câu 15	Nêu một quy tắc ứng xử văn minh trên mạng. <i>TL: Nói lời lịch sự, không xúc phạm, ...</i>	0,5
Câu 16	Nêu một nguy cơ khi chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng.	0,5

	<i>TL: Bị lộ thông tin, bị lừa đảo, bị lợi dụng, bị mạo danh, ...</i>	
Câu 17	Khi nào dùng tìm kiếm nhị phân? <i>TL: Khi danh sách đã sắp xếp.</i>	0,5
Câu 18	<i>TL: Em sẽ dùng thuật toán tìm kiếm tuần tự vì tìm kiếm tuần tự sẽ lần lượt kiểm tra từng tệp một từ đầu đến cuối cho đến khi tìm thấy tệp "BaoCao.docx".</i>	0,5

PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu hỏi	Đáp án gợi ý	Điểm
1	<p>Một bạn đăng hình ảnh lớp lên mạng xã hội mà không xin phép các bạn trong hình. Em hãy trình bày:</p> <p>a/ Hành vi này vi phạm điều gì? <i>Vi phạm quyền riêng tư, Thiếu văn hóa trên môi trường số.</i></p> <p>b/ Hậu quả có thể xảy ra? <i>Gây hiểu lầm, Ảnh hưởng danh dự; Mất an toàn; Có thể bị lợi dụng; Dễ phát tán rộng,...</i></p> <p>Em sẽ khuyên bạn điều gì để ứng xử văn minh trong môi trường số? <i>Hỏi ý kiến trước khi đăng; Tôn trọng quyền riêng tư; Ứng xử văn minh,...</i></p>	<p>(2,0 điểm)</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
2	<p>Đầu vào: là dãy số đã sắp xếp theo thứ tự Đặt vị trí: a1 a2 a3 a4 a5 a6 2 4 6 8 10 12</p> <p>Đặt x=10 là số cần tìm Chia dãy đã cho thành hai dãy nhỏ Dãy 1 gồm: a1 a2 a3 2 4 6 Dãy 2 gồm: a4 a5 a6 8 10 12</p> <p>Xét dãy 1: $a_3=6 < x=10$ => Dãy 1 loại</p> <p>Xét dãy 2: $a_4=8 < x=10 \Rightarrow a_4$ loại $a_5=10 \Rightarrow x=10 \Rightarrow$ thuật toán kết thúc.</p> <p>Đầu ra: Thông báo x=10 nằm ở vị trí số 5 trong dãy.</p>	<p>(1,0 điểm)</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>

ĐỀ 2**PHẦN TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)****Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)**

- Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm.
- Các trường hợp không tính điểm: tô từ 02 đáp án trở lên, tô không rõ đáp án, không tô đáp án nào.

1	A	B	C	D	4	A	B	C	D	7	A	B	C	D	10	A	B	C	D
2	A	B	C	D	5	A	B	C	D	8	A	B	C	D	11	A	B	C	D
3	A	B	C	D	6	A	B	C	D	9	A	B	C	D	12	A	B	C	D

Trắc nghiệm đúng – sai (2,0 điểm)

- Một lựa chọn đúng đạt 0,1 điểm.
- Hai lựa chọn đúng đạt 0,25 điểm.
- Ba lựa chọn đúng đạt 0,5 điểm.
- Bốn lựa chọn đúng đạt 1,0 điểm.
- Không tính điểm khi: chọn cả 02 đáp án đúng và sai, không chọn đáp nào.

Câu 13. Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về văn hóa số.

Nội dung	Đúng	Sai
Tôn trọng người khác khi bình luận là đúng.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Có thể lấy ảnh người khác đăng lên mạng tùy ý.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Ngôn ngữ lịch sự giúp giao tiếp hiệu quả.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Chế giễu người khác là hành vi chấp nhận được.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Câu 14. Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đọc các nhận định sau và đánh dấu (☑) vào ô **Đúng** hoặc **Sai** tương ứng cho mỗi nội dung sau về tìm kiếm dữ liệu.

Nội dung	Đúng	Sai
Tìm kiếm tuần tự kiểm tra từng phần tử.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tìm kiếm nhị phân cần danh sách có thứ tự.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nhị phân nhanh hơn tuần tự trong dãy lớn.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tuần tự luôn nhanh hơn nhị phân.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Trả lời ngắn (2,0 điểm)

	Đáp án gợi ý	Điểm
Câu 15	Nêu một quy tắc ứng xử văn minh trên mạng.	0,5

	<i>TL: Nói lời lịch sự, không xúc phạm, ...</i>	
Câu 16	Nêu một nguy cơ khi chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng. <i>TL: Bị lộ thông tin, bị lừa đảo, bị lợi dụng, bị mạo danh, ...</i>	0,5
Câu 17	Khi nào dùng tìm kiếm nhị phân? <i>TL: Khi danh sách đã sắp xếp.</i>	0,5
Câu 18	<i>TL: Em sẽ dùng thuật toán tìm kiếm tuần tự vì tìm kiếm tuần tự sẽ lần lượt kiểm tra từng tệp một từ đầu đến cuối cho đến khi tìm thấy tệp "BaoCao.docx".</i>	0,5

PHẦN TƯ LUẬN (3,0 điểm)

Câu hỏi	Đáp án gợi ý	Điểm
	Lớp em sử dụng nhóm chat chung. Một bạn đăng thông tin riêng tư của người khác lên nhóm mà chưa xin phép. Em hãy:	(2,0 điểm)
1	a/ Nêu hành vi sai phạm? <i>Vi phạm quyền riêng tư, Thiếu văn hóa, đạo đức trên môi trường số.</i>	0,25 0,25
	b/ Phân tích rủi ro? <i>Ảnh hưởng danh dự; Lộ thông tin; Bị đánh cắp dữ liệu; gây mâu thuẫn, ...</i>	0,25 0,25 0,25
	Đề xuất cách ứng xử văn minh, đúng pháp luật? <i>Xin lỗi; xóa bài đăng Chỉ chia sẻ khi được đồng ý; Tuân thủ pháp luật và văn hóa trong môi trường số.</i>	0,25 0,25
2	Đầu vào: là dãy số chưa sắp xếp theo thứ tự Đặt vị trí: a1 a2 a3 a4 a5 a6 4 2 6 10 8 12 Đặt x=10 là số cần tìm Xét a1=4 ≠ x=10 => a1 loại Xét a2=2 ≠ x=10 => a2 loại Xét a3=46 ≠ x=10 => a3 loại Xét a4=10 ≡ x=10 => Thuật toán kết thúc. Đầu ra: Thông báo x=10 nằm ở vị trí số 4 trong dãy.	(1,0 điểm) 0.25 0.25 0.25 0.25